

Không.	Mục	Đơn vị	Thông số kỹ thuật / tham số
1	Xe tải Tên		Điện thoại di động xe tải thực phẩm
2	Lái xe kiểu		4x2
3	Chỉ đạo Bánh xe		Trái tay lái
4	Nhìn chung Thứ nguyên	mm	5995x2090x3300
5	Buồng kích thước bên trong	mm	4200x1800x1850
6	Tổng Cân nặng	Kilôgam	4495
7	Lề đường cân nặng	Kilôgam	4365
số 8	Số trục		2
9	Chiều dài cơ sở	mm	3360
10	tốc độ tối đa	Km / h	
11	Mô hình khung gầm		JX1041TG25
12	Thương hiệu khung gầm		JMC
13	Chassis nhà chế tạo		THIẾT BỊ JIANGLING CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN.
14	Động cơ mô hình		JX493ZLQ5
15	Động cơ nhà chế tạo		THIẾT BỊ JIANGLING CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN.
16	Displacement / Power	ml / kw	2771 / 85KW
17	Tiêu chuẩn khí thải		Euro IV
18	Nhiên liệu Kiểu		Dầu diesel
19	Đặc điểm kỹ thuật lốp / số		7,00R16 / 6
20	truyền tải		5 bánh răng
21	Taxi ghế ngồi	đàn ông	2

Hình ảnh sản phẩm như sau:



远扬专汽
Ocean-Auto

之都
最好的汽车
销专汽





销专汽之都
最好的汽车



www.hbyyqc.com



之都
最好的汽车
销专汽





远扬专汽
Ocean-Auto

销专汽之都
最好的汽车



www.hbyyqc.com